

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim P, sinh năm 1993; Nơi cư trú: 101, đường Bà Gia, tổ dân phố 3, thị trấn Đạ M' ri, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Thôn 6, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Nguyễn D, sinh năm 1989; Nơi cư trú: 101, đường Bà Gia, tổ dân phố 3, thị trấn Đạ M' ri, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim P và anh Nguyễn D. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 20/02/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đạ M' ri, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hoài Trâm, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2018 cho chị Lê Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con trưởng thành, anh Nguyễn D không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các bên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét chia tài sản chung khi ly hôn nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung, nợ riêng: Xác định đến thời điểm hiện tại không có nợ chung, nợ riêng bất kỳ ai nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Kim P thỏa thuận nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000106 ngày 16/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, chị Lê Thị Kim P đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả cho chị Lê Thị Kim P số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Anh Nguyễn D không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đ (02);
- Chi cục THADS huyện Đ (02);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (01);
- Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập